



COMPANY PROFILE

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM
VIET NAM SAFETY INSPECTION CONSULTANT ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Địa chỉ: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim,
Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

ĐT: 043 5402 559/ 043 5402 558

Email: Vinasafe.vns@gmail.com/ **Website:** Vinasafe.vn

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU CHUNG	01 - 04
2. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	05 - 06
3. NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	07
4. HỒ SƠ PHÁP LÝ	08 - 55
5. NĂNG LỰC CON NGƯỜI	56 - 58
6. NĂNG LỰC THIẾT BỊ	59 - 72
7. MỘT SỐ KHÁCH HÀNG VÀ DỰ ÁN TIÊU BIỂU	73

1. GIỚI THIỆU CHUNG

A top-down view of a cluttered wooden desk. A large, dark blue banner with the words "WORK SAFETY" in white capital letters is placed across the center of the desk. The banner is surrounded by various office supplies and documents. To the left, there is a black office phone and a laptop. To the right, there is a silver laptop and a calculator. The desk is covered with papers, some of which contain charts and graphs. A pen and a glass of water are also visible on the desk. The overall scene suggests a busy office environment focused on work safety.



- **TÊN TIẾNG VIỆT** CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM
- **TÊN TIẾNG ANH** VIET NAM SAFETY INSPECTION AND CONSULTANT ONE MEMBER COMPANY LIMITED
- **TÊN GIAO DỊCH** VINASAFE CO.LTD
- **ĐỊA CHỈ** Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- **SỐ ĐIỆN THOẠI** 024.3540.2559/ 024.3540.2558

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM (VINASAFE) được thành lập và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0106127246 do Sở Kế Hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 19/03/2013. Những năm qua với việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các kiểm định viên, giảng viên huấn luyện, nhân viên chăm sóc khách hàng và việc đầu tư trang thiết bị đồng bộ, hiện đại cùng với đó là sự tin tưởng, ủng hộ của các doanh nghiệp lớn nhỏ trên cả nước mà VINASAFE đã ngày càng khẳng định được vị trí của mình trong các lĩnh vực hoạt động của công ty.

Cùng với sự phát triển ngày càng lớn mạnh của VINASAFE và với mong muốn mang lại cho khách hàng dịch vụ chất lượng tốt nhất và nhanh chóng nhất công ty chúng tôi đã thành lập các chi nhánh và văn phòng đại diện:

■ **CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM-CN VĨNH PHÚC**

Địa chỉ: Thôn Mẫu Lâm, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

■ **CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM - CN ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ: Số 7, Đường Phú Thạnh 10, Phường Hòa Minh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng

■ **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM- CHI NHÁNH VŨNG TÀU**

Địa chỉ: Khu Phố Phước Lập - Phường Mỹ Xuân - Thị Xã Phú Mỹ - Bà Rịa - Vũng Tàu

■ **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI BẮC GIANG**

Địa chỉ: Số nhà 37, Đường Nguyễn Khắc Nhu, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang

■ **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM- CHI NHÁNH LÀO CAI**

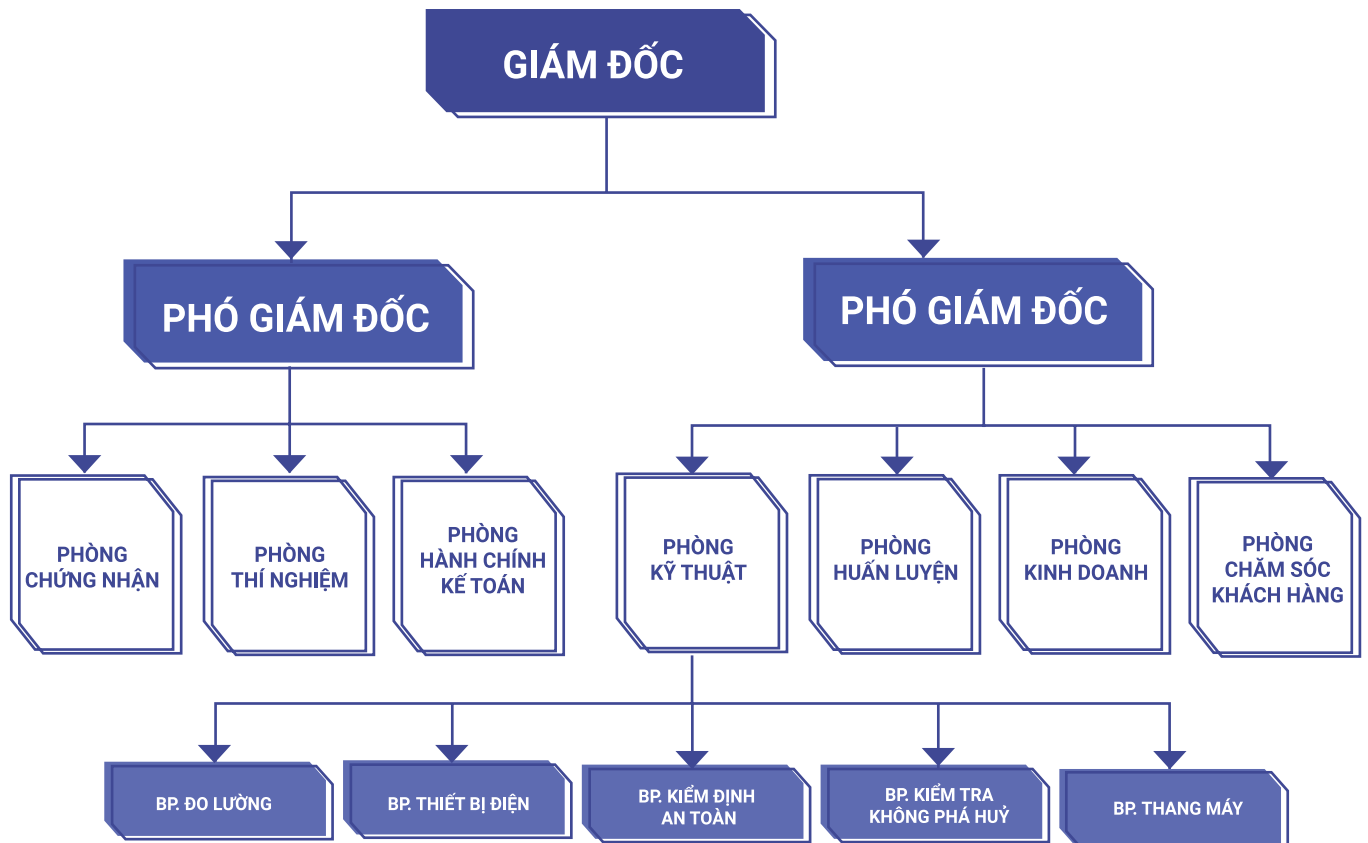
Địa chỉ: Số 001, tổ 22, đường Hoàng Hoa Thám - Phường Cốc Lều - Thành phố Lào Cai - Lào Cai



2 SƠ ĐỒ 2. TỔ CHỨC



CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM được tổ chức thành từng phòng ban chuyên trách: Phòng Hành Chính Nhân Sự, Phòng Kế Toán Tài Chính, Phòng Kỹ Thuật, Phòng Huấn Luyện, Phòng Kinh Doanh, Phòng Chăm Sóc Khách Hàng, Phòng Chứng Nhận và Phòng Thí Nghiệm.



3. NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



4. HỒ SƠ PHÁP LÝ



GIẤY PHÉP ĐĂNG KÝ KINH DOANH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 0106127246

Đăng ký lần đầu: ngày 19 tháng 03 năm 2013

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 16 tháng 10 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM SAFETY INSPECTION AND CONSULTANT ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VINASAFE CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 34 TT2 Khu Đô Thị Mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.35402559

Fax: 04.35402558

Email: tranminhtamhut@gmail.com

Website: www.vinasafe.vn

3. Vốn điều lệ 2.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: TRẦN MINH TÂM

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 02/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083000306

Ngày cấp: 31/01/2013

Nơi cấp: Cục trưởng cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 335, tổ 43, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1/3, ngõ 297, đường Hoàng Mai, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

GIẤY PHÉP ĐĂNG KÝ KINH DOANH

* Họ và tên: TRẦN MINH TÂM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083000306

Ngày cấp: 31/01/2013

Nơi cấp: Cục trưởng cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 335, tổ 43, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 1/3, ngõ 297, đường Hoàng Mai, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Thanh Huyền

GIẤY ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ LOGO CÔNG TY



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ**

CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ CHỨNG NHẬN

Tác phẩm:	<i>Logo Vina AFE</i>	Loại hình:	<i>Mỹ thuật ứng dụng</i>
Tác giả:	<i>Trần Minh Tâm 335 tổ 43, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội</i>	Quốc tịch:	<i>Việt Nam</i>
		Số CMND:	<i>001083000306 31/01/2013</i>
Chủ sở hữu:	<i>Công ty TNHH một thành viên tư vấn và kiểm định An Toàn Việt Nam 1/3 ngõ 297 Hoàng Mai, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội</i>	Số ĐKKD:	<i>0106127246 19/03/2013</i>

Đã đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền Tác giả

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2018
**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**


Nguyễn Hằng Nga

Số: 5993/2018/QTG
Cấp cho Chủ sở hữu

GIẤY ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ LOGO CÔNG TY



Số đăng ký 5993
Ngày 12/11/2018



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

(Cấp theo Quyết định số 819/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Mã số đăng ký chứng nhận: 22/GCN-KĐ

**ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

PHẠM VI KIỂM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 819/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Ngày cấp: 23 tháng 9 năm 2022.

Ngày hết hiệu lực: 23 tháng 9 năm 2027.

Cấp lần thứ: 02./

TUO. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG



Hà Tất Thắng

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 879/QĐ-LĐT BXH

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Cấp lại (bổ sung) và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ kết quả thẩm định điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục An toàn lao động.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (bổ sung) và gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam, cụ thể:

1. Địa chỉ: Số 34 TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, tp Hà Nội.

2. Địa chỉ trạm kiểm định chai chứa khí công nghiệp: Số 1P Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Tp Hải Phòng.

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

3

PHỤ LỤC
PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Tên đối tượng kiểm định (theo danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH)	Ghi chú
1.	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar; nồi đun nước nóng có nhiệt độ môi chất trên 115°C.	
2.	Nồi gia nhiệt dầu.	
3.	Hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng cấp I và II có đường kính ngoài từ 51mm trở lên, các đường ống dẫn cấp III và cấp IV có đường kính ngoài từ 76mm D trở lên theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6158:1996 và TCVN 6159:1996.	
4.	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh) theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 và các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức trên 210 bar.	
5.	Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hoá lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn dạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010.	
6.	Các loại chai dùng để chứa, chuyên chở khí nén, khí hóa lỏng, khí thiên nhiên nén, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí hòa tan có áp suất làm việc cao hơn 0.7 bar.	
7.	Hệ thống cung cấp, hệ thống điều chế, hệ thống nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan.	
8.	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế, hệ thống đường ống bằng kim loại dẫn khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan	
9.	Hệ thống lạnh theo phân loại tại TCVN 6739: 2015 bao gồm: Sử dụng môi chất lạnh nhóm A3, B2L, B2, B3; Sử dụng môi chất lạnh nhóm A2 có lượng nạp vào hệ thống từ 1,5kg trở lên; Sử dụng môi chất lạnh nhóm A1, A2L, B1 có lượng nạp vào hệ thống từ 05kg trở lên.	
10.	Cần trục.	
11.	Cầu trục.	
12.	Cồng trục, bán công trục.	

Handwritten signature

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

4

13.	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.	
14.	Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng; sàn nâng dùng để nâng người làm việc trên cao; tời nâng người làm việc trên cao.	
15.	Tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.	
16.	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.	
17.	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m.	
18.	Máy vận thăng nâng hàng; máy vận thăng nâng hàng kèm người; máy vận thăng nâng người. <i>(Không bao gồm các Máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng)</i>	
19.	Thang máy các loại.	
20.	Thang cuốn; băng tải chở người.	
21.	Sàn biểu diễn di động.	
22.	Các thiết bị trò chơi: tàu lượn, đu quay, máng trượt mang theo người lên cao từ 2m trở lên, tốc độ di chuyển của người từ 3m/s so với sàn cố định trừ các phương tiện thi đấu thể thao.	
23.	Hệ thống cáp treo chở người.	

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...49.../ 2025.../GCN

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

Chứng nhận: CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 354 02559 Email: vinasafe.vns@gmail.com

Giấy phép kinh doanh số: 01 06127246 cấp ngày 19/3/2013

Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội.

Đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C được quy định tại Quyết định số 510 /QĐ-BLĐTBXH ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Phạm vi huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động đối với nhóm 3 quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm:

1. Các công việc thuộc Mục 1 quy định tại Danh mục Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH đối với danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động gồm: Nồi hơi, hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng; bình chịu áp lực; chai dùng để chứa, chuyên chở khí, hệ thống cung cấp, điều chế, nạp khí nén; hệ thống đường ống dẫn khí; cần trục, cầu trục; máy vận thăng, thang máy, xe nâng hàng, sàn nâng, pa lăng, tời; giàn giáo, đà giáo, cột chống chịu lực; máy ép cọc, đóng cọc.

2. Các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc Mục 2, 3 (trừ các công việc thử nghiệm, sản xuất thuốc nổ, phụ kiện nổ), 4 (trừ tàu hút bùn, máy lu, đầm), 5, 6 (trừ các công việc luyện quặng, luyện cốc), 7, 9, 11 (trừ các công việc khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí; sử dụng, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, thiết bị trong khai thác thác dầu khí, các sản phẩm của dầu khí trên biển), 12, 13, 14, 15, 16 (trừ các công việc trực tiếp vận hành tàu hỏa, tàu điện), 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (trừ kiểm soát không lưu), 30, 32, quy định tại Danh mục của Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH.

Giấy chứng nhận có thời hạn đến ngày 27 tháng 02 năm 2030. / 13

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2025

TUO. BỘ TRƯỞNG

CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Đơn vị phải tuân thủ quy định của pháp luật, duy trì các điều kiện kinh doanh và chịu trách nhiệm trong quá trình hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.



Hà Tất Thắng

Số: **510** /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày **27** tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động
huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ -CP ngày 12 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-LĐTBXH ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính cấp, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; cấp mới, gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi, cấp lại và cấp đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ hồ sơ, biên bản thẩm định thực tế đối với Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động Hạng C (gia hạn có thay đổi thông tin) cho Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam. Phạm vi hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho đối tượng nhóm 3 quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm:

1. Các công việc thuộc Mục 1 quy định tại Danh mục Thông tư số 06/2020/TT- BLĐTBXH đối với danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động gồm: nồi hơi, hệ thống đường ống dẫn hơi nước, nước nóng; bình chịu áp lực; chai dùng để chứa, chuyên chở khí; hệ thống cung cấp, điều chế, nạp khí nén; hệ thống đường ống dẫn khí; cần trục, cầu trục; máy vận thăng, thang máy, xe nâng hàng, sàn nâng, pa lăng, tời; giàn giáo, đà giáo, cột chống chịu lực; máy ép cọc, đóng cọc.

2. Các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc Mục 2, 3 (trừ các công việc thử nghiệm, sản xuất thuốc nổ, phụ kiện nổ), 4 (trừ tàu hút bùn, máy lu, đầm), 5, 6 (trừ các công việc luyện quặng, luyện cốc), 7, 9, 11 (trừ các công việc khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí; sử dụng, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, thiết bị trong khai thác dầu khí, các sản phẩm của dầu khí trên biển), 12, 13, 14, 15, 16 (trừ các công việc trực tiếp vận hành tàu hỏa, tàu điện), 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 (trừ kiểm soát không lưu), 30, 32, quy định tại Danh mục của Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động Hạng C cấp cho Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam có thời hạn đến ngày 27 tháng 02 năm 2030. Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam phải tuân thủ quy định của pháp luật, duy trì các điều kiện kinh doanh và chịu trách nhiệm trong quá trình hoạt động huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Giám đốc Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Văn Thanh (để b/c);
- SLĐTBXH TP Hà Nội;
- Lưu: VT, CATLĐ (03 bản).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**



Hà Tấn Thắng

Số: 75 /BLĐTBXH-GCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chứng nhận:

1. Công ty TNHH Một thành viên tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam.

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh: Số 34 TT2, Khu Đô Thị Mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 028.6271.4488 Email: vinasafe.vns@gmail.com.

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với ngành lao động trong lĩnh vực chứng nhận sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

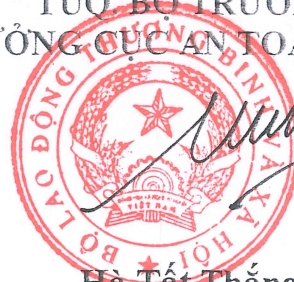
2. Số đăng ký: 43 /CN-CATLĐ.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Một thành viên tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

**TUO BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**



Hà Tất Thắng

**DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA ĐĂNG KÝ
HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

(Kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận số: 75 /BLĐTBXH-
GCN ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	TÊN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA	TIÊU CHUẨN/ QUY CHUẨN KỸ THUẬT
1.	Thang máy; các bộ phận an toàn thang máy như sau: - Thiết bị khóa cửa tầng và khóa cửa cabin; - Bộ hãm an toàn; - Hệ thống phanh của máy dẫn động; - Bộ khống chế vượt tốc; - Bộ giảm chấn; - Van ngắt/van một chiều của thang máy thủy lực	- QCVN: 02/2019/BLĐTBXH - QCVN 32: 2018/BLĐTBXH - TCVN 6396-20:2017 (EN 81-50:2014) - TCVN 6396-50:2017 (EN 81-50:2014) - TCVN 6396-21 (EN 81-2) - TCVN 6395:2008 (EN 81-1 : 1998) - TCVN 7550:2005 (ISO 4344:2004)
2.	Thang cuốn và băng tải chở người; các bộ phận an toàn của thang cuốn bao gồm: - Hệ thống phanh điều khiển, dừng thang hoặc băng; - Hệ thống hãm an toàn; - Máy kéo (động cơ, hộp số)	- QCVN 11: 2012/BLĐTBXH - TCVN 6397:2010 - TCVN 6906: 2001
3.	Chai, thùng chứa khí nén có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (trừ chai chứa sản phẩm dầu khí và khí dầu mỏ hóa lỏng)	- QCVN 01 - 2008/BLĐTBXH
4.	Pa lăng điện, tời điện	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - QCVN 13: 2013/BLĐTBXH - TCVN 4244:2005 - TCVN 5180:1990
5.	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000 kg trở lên	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - TCVN 4244:2005
6.	Bàn nâng người, sàn nâng người (trừ sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng)	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - QCVN 12: 2013/BLĐTBXH - QCVN 20: 2015/BLĐTBXH - TCVN 4244:2005
7.	Nồi hơi có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar (trừ nồi hơi có áp suất làm việc trên 16 bar sử dụng đặc thù chuyên ngành công nghiệp trong lĩnh vực: công nghiệp cơ khí, luyện kim; sản xuất, truyền tải, phân phối điện, năng lượng mới, năng lượng tái	- QCVN 01 - 2008/BLĐTBXH

STT	TÊN SẢN PHẨM, HÀNG HÓA	TIÊU CHUẨN/ QUY CHUẨN KỸ THUẬT
	tạo; khai thác, chế biến, vận chuyển, phân phối, tồn chứa dầu khí và sản phẩm dầu khí; hóa chất nguy hiểm; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác than; có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện thăm dò khai thác dầu khí trên biển)	
8.	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (trừ thiết bị đặc thù chuyên ngành công nghiệp trong lĩnh vực: công nghiệp cơ khí, luyện kim; sản xuất, truyền tải, phân phối điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo; khai thác, chế biến, vận chuyển, phân phối, tồn chứa dầu khí và sản phẩm dầu khí; hóa chất nguy hiểm; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác than)	- QCVN 01 - 2008/BLĐTBXH
9.	Hệ thống lạnh sử dụng môi chất lạnh nhóm B1; B2L; B2; B3; A2; A3; nhóm A2L (có lượng nạp vào hệ thống từ 05kg trở lên) theo phân loại tại TCVN 6739:2015	- QCVN 21: 2015/BLĐTBXH - TCVN 6104-1,2,3,4:2015
10.	Cần trục	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - QCVN 29: 2016/BLĐTBXH
11.	Cầu trục và cổng trục	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - QCVN 30: 2016/BLĐTBXH
12.	Vận thăng (trừ vận thăng thi công trong công trình xây dựng)	- QCVN 16: 2013/BLĐTBXH
13.	Vận thăng nâng hàng (dạng tời)	- QCVN 7: 2012/BLĐTBXH - TCVN 4244:2005
14.	Xe nâng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	- QCVN 25: 2015/BLĐTBXH
15.	Hệ thống cáp treo vận chuyển người	- QCVN 19: 2014/BLĐTBXH
16.	Máng trượt dùng trong công trình vui chơi công cộng	- QCVN 35: 2019/BLĐTBXH

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
VÀ XÃ HỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **82** /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **20** tháng **01** năm **2020**

QUYẾT ĐỊNH **Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTĐBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ kết quả đánh giá năng lực thực tế tổ chức đăng ký chỉ định chứng nhận hợp quy tại Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam thực hiện việc chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Danh sách chi tiết ban hành kèm theo Quyết định này.

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Địa chỉ tổ chức: Số 1/3 ngõ 297 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Điện thoại: 0888.855.769;

Email: vinasafe.vns@gmail.com

Điều 2. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này 05 năm, kể từ ngày ký.

Điều 3. Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KHCN (để b/c);
- Sở LĐTBXH Hà Nội;
- Lưu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**



Hà Tất Thắng

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2 ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số 82/QĐ-LĐTBXH ngày 20 / 01 /2020 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
1.	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH
2.	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh).	QCVN 01:2008/BLĐTBXH
3.	Chai chứa khí công nghiệp có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (trừ chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH
4.	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (trừ thiết bị đặc thù chuyên ngành công nghiệp)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH
5.	Hệ thống lạnh các loại	QCVN 21:2015/BLĐTBXH
6.	Cần trục các loại	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 29:2016/BLĐTBXH.
7.	Cầu trục và cổng trục	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 30:2016/BLĐTBXH
8.	Pa lăng điện; Pa lăng kéo tay có tải trọng từ 1.000 kg trở lên; Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải; Tời thủ công có tải trọng từ 1.000 kg trở lên	QCVN 13:2013/BLĐTBXH QCVN 07:2012/BLĐTBXH
9.	Thang máy các loại	QCVN 02:2011/BLĐTBXH; QCVN 32:2018/BLĐTBXH; QCVN 18:2013/BLĐTBXH; QCVN 26:2016/BLĐTBXH;
10.	Thang cuốn; băng tải chở người.	QCVN 11:2012/BLĐTBXH
11.	Vận thăng	QCVN 16:2013/LĐTBXH
12.	Bàn nâng, sàn nâng dùng để nâng người	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 20:2015/BLĐTBXH; QCVN 12:2013/BLĐTBXH
13.	Đường ống áp lực	QCVN 31:2017/BLĐTBXH

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
14.	Hệ thống cáp treo vận chuyển người	QCVN 19:2014/BLĐTBXH
15.	Xe nâng hàng sử dụng động cơ	QCVN 25:2015/BLĐTBXH
16.	Máng trượt dùng trong công trình vui chơi công cộng	QCVN 35:2019/BLĐTBXH
17.	Phương tiện bảo vệ đầu (mũ an toàn công nghiệp)	QCVN 06:2012/BLĐTBXH
18.	Găng tay cách điện	QCVN 24:2014/BLĐTBXH
19.	Phương tiện bảo vệ mắt cá nhân dùng trong công việc hàn	QCVN 27:2016/BLĐTBXH
20.	Bộ lọc dùng trong mặt nạ và bán mặt nạ phòng độc	QCVN 10:2012/BLĐTBXH



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2286/TĐC-ĐL

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ **CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM** **PHƯƠNG TIỆN ĐO, CHUẨN ĐO LƯỜNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Tên tổ chức: Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.35402559

Fax: 024.35402558

Email: vinasafe.vns@gmail.com

Đã đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này.

Địa điểm hoạt động:

- Tại địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Tại hiện trường.

2. Số đăng ký: ĐK 309.

3. Giấy chứng nhận đăng ký được cấp lần: thứ ba (03) và thay thế các Giấy



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

chứng nhận số: 578/TĐC-ĐL ngày 22 tháng 3 năm 2017; 3199/TĐC-ĐL ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng./.

Nơi nhận:

- Cty TNHH MTV TV và KĐAT Việt Nam;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

2

TT	Tên phương tiện đo ⁽¹⁾ , chuẩn đo lường ⁽²⁾	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Tên dịch vụ	Ghi chú
13.	Thước cặp	(0 ÷ 300) mm	đến 0,01 mm	Hiệu chuẩn	
14.	Thước cao	(0 ÷ 300) mm	± 0,02 mm	Hiệu chuẩn	
15.	Dưỡng đo khe hở	(0 ÷ 100) mm	đến 0,01 mm	Hiệu chuẩn	
16.	Thước vặn	(0 ÷ 100) mm	đến 0,01 mm	Hiệu chuẩn	
17.	Thước vạch kim loại	(0 ÷ 1 000) mm	1; 2; 3	Hiệu chuẩn	
18.	Thước đo độ sâu	(0 ÷ 300) mm	đến 0,01 mm	Hiệu chuẩn	
19.	Đồng hồ so	đến 50 mm	đến 0,01 mm	Hiệu chuẩn	
		đến 10 mm	đến 0,002 mm		
		đến 5 mm	đến 0,001 mm		
20.	Tủ nhiệt	(0 ÷ 900) °C	đến 1,5 °C	Hiệu chuẩn	
21.	Lò nung	(0 ÷ 900) °C	đến 1,5 °C	Hiệu chuẩn	
22.	Nhiệt kế chỉ thị nhiệt độ hiện số và tương tự	(-30 ÷ 650) °C	đến 1,5 °C	Hiệu chuẩn	
23.	Nhiệt kế thủy tinh - rượu có cơ cấu cực tiểu	(35 ÷ 45) °C	đến 1,5 °C	Kiểm định	
24.	Nhiệt kế thủy tinh - thủy ngân cực đại	(35 ÷ 80) °C	đến 1,5 °C	Kiểm định	
25.	Nhiệt ẩm kế	(20 ÷ 95) %RH	đến 1,2 %RH	Hiệu chuẩn	
		(-35 ÷ 150) °C	đến 0,7 °C		

✍

⁽¹⁾ Trường hợp phương tiện đo được sử dụng để định lượng hàng hoá, dịch vụ trong mua bán, thanh toán, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khoẻ cộng đồng, bảo vệ môi trường, trong thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và trong các hoạt động công vụ khác phải được kiểm định, thử nghiệm tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

⁽²⁾ Trường hợp chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 phải được hiệu chuẩn tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

3

TT	Tên phương tiện đo ⁽¹⁾ , chuẩn đo lường ⁽²⁾	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Tên dịch vụ	Ghi chú
26.	Nhiệt kế	$(-30 \div 650) ^\circ\text{C}$	đến 1,5 $^\circ\text{C}$	Hiệu chuẩn	
27.	Máy dò kim loại	đến 1 mm	đến 20 μm	Hiệu chuẩn	

8



⁽¹⁾ Trường hợp phương tiện đo được sử dụng để định lượng hàng hoá, dịch vụ trong mua bán, thanh toán, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khoẻ cộng đồng, bảo vệ môi trường, trong thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và trong các hoạt động công vụ khác phải được kiểm định, thử nghiệm tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

⁽²⁾ Trường hợp chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 phải được hiệu chuẩn tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

Phụ lục
KINH VỤC HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH,
HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN TỰ AN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số 2286/TĐC-ĐL ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên phương tiện đo ⁽¹⁾ , chuẩn đo lường ⁽²⁾	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Tên dịch vụ	Ghi chú
I. Phương tiện đo					
1.	Áp kế lò xo	(-1 ÷ 600) bar	đến 1 %	Kiểm định	
2.	Cân phân tích	đến 1 kg	1	Kiểm định Hiệu chuẩn	
3.	Cân kỹ thuật	đến 20 kg	2	Kiểm định Hiệu chuẩn	
4.	Cân bàn	(60 ÷ 10 000) kg	3	Kiểm định	
5.	Cân đĩa	đến 60 kg	3	Kiểm định	
6.	Cân đồng hồ lò xo	đến 200 kg	4	Kiểm định	
7.	Huyết áp kế lò xo	đến 300 mmHg	đến ± 3 mmHg ^(*)	Kiểm định	
8.	Huyết áp thủy ngân	đến 300 mmHg	đến ± 3 mmHg ^(*)	Kiểm định	
9.	Quả cân	đến 20 kg	đến M ₁	Hiệu chuẩn	
10.	Cân không tự động	đến 10 t	3; 4	Hiệu chuẩn	
11.	Cân treo móc cầu	đến 50 t	3; 4	Hiệu chuẩn	
12.	Cân ô tô	đến 150 t	3	Kiểm định	

8

⁽¹⁾ Trường hợp phương tiện đo được sử dụng để định lượng hàng hoá, dịch vụ trong mua bán, thanh toán, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khoẻ cộng đồng, bảo vệ môi trường, trong thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và trong các hoạt động công vụ khác phải được kiểm định, thử nghiệm tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

⁽²⁾ Trường hợp chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 phải được hiệu chuẩn tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 105/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1330 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm
phương tiện đo, chuẩn đo lường**

TỔNG CỤC TRƯỞNG **TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.35402559) thực hiện hoạt động kiểm định phương tiện đo đối với lĩnh vực hoạt động ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Địa điểm thực hiện hoạt động:

- Tại địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Tại hiện trường.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

Điều 3. Trong hoạt động kiểm định, Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam được sử dụng dấu kiểm định mang ký hiệu N335.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2027.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

Phụ lục
**LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO CỦA
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1330 /QĐ-TĐC ngày 16 tháng 8 năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên phương tiện đo	Phạm vi đo	Cấp/độ chính xác	Chế độ kiểm định	Ghi chú
1.	Áp kế lò xo	$(-1 \div 600)$ bar	đến 1 %	Ban đầu, định kỳ, sau sửa chữa	Điều chỉnh
2.	Huyết áp kế lò xo	$(0 \div 300)$ mmHg	đến ± 3 mmHg ^(*)		Bổ sung
3.	Huyết áp kế thủy ngân	$(0 \div 300)$ mmHg	đến ± 3 mmHg ^(*)		
4.	Cân phân tích	đến 1 kg	1		
5.	Cân kỹ thuật	đến 20 kg	2		
6.	Cân bàn	$(60 \div 10\,000)$ kg	3		Điều chỉnh
7.	Cân đĩa	đến 60 kg	3		
8.	Cân đồng hồ lò xo	đến 200 kg	4		

(*): Sai số lớn nhất cho phép.

✍

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1331/QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chứng nhận chuẩn đo lường để kiểm định phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG **TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận chuẩn đo lường để kiểm định phương tiện đo với đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.35402559) chịu trách nhiệm duy trì, bảo quản, sử dụng các chuẩn đo lường ghi tại Điều 1 theo quy định.

Điều 3. Chuẩn đo lường ghi tại Điều 1 phải được hiệu chuẩn định kỳ theo quy định của quy trình hiệu chuẩn chuẩn đo lường tương ứng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2027.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./: 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG



Phụ lục
DANH SÁCH CHUẨN ĐO LƯỜNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO CỦA
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1331/QĐ-TĐC ngày 16 tháng 8 năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên chuẩn	Số sx/năm sx/hãng sx/nước sx	Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính	Lĩnh vực kiểm định	Ghi chú
1.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG22061701 - Năm SX: 2022 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(-1 \div 0)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với áp kế lò xo: - Phạm vi đo: $(-1 \div 600)$ bar; - Độ chính xác: đến 1 %	Bổ sung
2.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG22061702 - Năm SX: 2022 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 1)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung
3.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG19102301 - Năm SX: 2019 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 4)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung
4.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG22061703 - Năm SX: 2022 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 10)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung

8

2

TT	Tên chuẩn	Số sx/năm sx/hãng sx/nước sx	Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính	Lĩnh vực kiểm định	Ghi chú
5.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG19102302 - Năm SX: 2019 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 25)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với áp kế lò xo: - Phạm vi đo: $(-1 \div 600)$ bar; - Độ chính xác: đến 1 %	Bổ sung
6.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG22061704 - Năm SX: 2022 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 100)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung
7.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG19102303 - Năm SX: 2019 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 250)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung
8.	Áp kế chuẩn	- Số SX: DPG19102304 - Năm SX: 2019 - Hãng SX: KDS Instrument Co., Ltd - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: DPG100 - Phạm vi đo: $(0 \div 700)$ bar - Độ chính xác: 0,05 %FS		Bổ sung

8

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

3

TT	Tên chuẩn	Số sx/năm sx/hãng sx/nước sx	Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính	Lĩnh vực kiểm định	Ghi chú
9.	Áp kế chuẩn	- Số SX: N1288 - Năm SX: 2019 - Nước SX: Nga	- Kiểu: Lò xo - Phạm vi đo: (0 ÷ 300) mmHg - Độ chính xác: 0,25 %FS	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với Huyết áp kế lò xo và Huyết áp kế thủy ngân: - Phạm vi đo: (0 ÷ 300) mmHg; - Sai số lớn nhất cho phép: đến ± 3 mmHg	Bổ sung
10.	Bộ quả cân chuẩn	- Số SX: 0534 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: 1-2-2-5 - Khối lượng danh nghĩa: (1 mg ÷ 500 g) - Số lượng quả: 24 quả - Cấp chính xác: E ₂	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với: 1) Cân bàn: - Phạm vi đo: (60 ÷ 10 000) kg - Cấp chính xác: 3 2) Cân đĩa: - Phạm vi đo: đến 60 kg - Cấp chính xác: 3 3) Cân đồng hồ lò xo: - Phạm vi đo: đến 200 kg - Cấp chính xác: 4 4) Cân phân tích: - Phạm vi đo: đến 1 kg - Cấp chính xác: 1 5) Cân kỹ thuật: - Phạm vi đo: đến 20 kg - Cấp chính xác: 2	
11.	Bộ quả cân chuẩn	- Số SX: 0754 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: 1-2-2-5 - Khối lượng danh nghĩa: (1 mg ÷ 500 g) - Số lượng quả: 24 quả - Cấp chính xác: F ₁		
12.	Bộ quả cân chuẩn	- Số SX: 0325 - Năm SX: 2015 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: 1-2-2-5 - Khối lượng danh nghĩa: (1 ÷ 5) kg - Số lượng quả: 04 quả - Cấp chính xác: F ₁		

✍

4

TT	Tên chuẩn	Số sx/năm sx/hãng sx/nước sx	Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính	Lĩnh vực kiểm định	Ghi chú
13.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 0541 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 10 kg - Số lượng quả: 01 quả - Cấp chính xác: F ₂	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với: 1) Cân bàn: - Phạm vi đo: (60 ÷ 10 000) kg - Cấp chính xác: 3 2) Cân đĩa: - Phạm vi đo: đến 60 kg - Cấp chính xác: 3 3) Cân đồng hồ lò xo: - Phạm vi đo: đến 200 kg - Cấp chính xác: 4 4) Cân phân tích: - Phạm vi đo: đến 1 kg - Cấp chính xác: 1 5) Cân kỹ thuật: - Phạm vi đo: đến 20 kg - Cấp chính xác: 2	
14.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 0542 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 10 kg - Số lượng quả: 01 quả - Cấp chính xác: F ₂		
15.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 0545 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 20 kg - Số lượng quả: 01 quả - Cấp chính xác: F ₂		
16.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 0549 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 20 kg - Số lượng quả: 01 quả - Cấp chính xác: F ₂		
17.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 1626495 ÷ 1626504 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 50 g - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁		
18.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 1626505 ÷ 1626514 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 100 g - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁		
19.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 1626515 ÷ 1626524 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 200 g - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁		

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

TT	Tên chuẩn	Số sx/năm sx/hãng sx/nước sx	Ký hiệu/kiểu/đặc tính kỹ thuật đo lường chính	Lĩnh vực kiểm định	Ghi chú
20.	Quả cân chuẩn	- Số SX: 1626525 + 1626534 - Năm SX: 2016 - Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 500 g - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁	Kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với:	
21.	Quả cân chuẩn	Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 1 kg - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁	1) Cân bàn: - Phạm vi đo: (60 + 10 000) kg - Cấp chính xác: 3 2) Cân đĩa:	
22.	Quả cân chuẩn	Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình trụ - Khối lượng danh nghĩa: 2 kg - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁	- Phạm vi đo: đến 60 kg - Cấp chính xác: 3 3) Cân đồng hồ lò xo: - Phạm vi đo: đến 200 kg - Cấp chính xác: 4	
23.	Quả cân chuẩn	Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình chữ nhật - Khối lượng danh nghĩa: 5 kg - Số lượng quả: 10 quả - Cấp chính xác: M ₁	4) Cân phân tích: - Phạm vi đo: đến 1 kg - Cấp chính xác: 1 5) Cân kỹ thuật: - Phạm vi đo: đến 20 kg - Cấp chính xác: 2	
24.	Quả cân chuẩn	Nước SX: Trung Quốc	- Kiểu: hình chữ nhật - Khối lượng danh nghĩa: 20 kg - Số lượng quả: 100 quả - Cấp chính xác: M ₁		Bổ sung

5



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1332* /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày *16* tháng *8* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường

TỔNG CỤC TRƯỞNG

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường cho cá nhân thuộc Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Số 34, TT2, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.35402559) có tên trong Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định chứng nhận có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2027.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam và các kiểm định viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✍*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chi cục TCĐLCL TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Minh Hiệp

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH HIỆU CHUẨN PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG



Phụ lục
DANH SÁCH KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG ĐƯỢC CHỨNG NHẬN, CẤP
THẺ CỦA CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1332/QĐ-TĐC ngày 16 tháng 8 năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)*

TT	Họ và tên	Năm sinh	Lĩnh vực kiểm định	Số hiệu KDV	Ghi chú
1.	Nguyễn Duy Thái	1989	- Áp kế lò xo. - Cân bàn. - Cân đĩa. - Cân đồng hồ lò xo. - Cân phân tích. - Cân kỹ thuật.	3569	Chứng nhận
			- Huyết áp kế lò xo. - Huyết áp kế thủy ngân.		Bổ sung
2.	Trần Văn Chung	1981	- Áp kế lò xo. - Cân bàn. - Cân đĩa. - Cân đồng hồ lò xo. - Cân phân tích. - Cân kỹ thuật.	3570	Chứng nhận
				3571	
4.	Trần Duy Hưng	1992	- Áp kế lò xo.	3572	

✍

BỘ CÔNG THƯƠNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

UPL

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1170 /GCNHĐKD-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2019

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương chứng nhận:

1. Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định An toàn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 1/3 ngõ 297 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0906295111;

Fax: Không có;

Email: vinasafe.vns@gmail.com.

Đã đăng ký hoạt động kiểm định đối với ngành công thương trong lĩnh vực kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện làm việc ở môi trường không nguy hiểm về khí cháy và bụi nổ, có cấp điện áp từ 01kV đến 110kV, cụ thể như sau:

- Máy biến áp, Quy trình kiểm định Máy biến áp, ký hiệu QTKĐ-01.
- Máy cắt, Quy trình kiểm định Máy cắt, ký hiệu QTKĐ-02.
- Cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa; Quy trình kiểm định Cầu dao cách ly, cầu dao tiếp địa, ký hiệu QTKĐ-03.
- Cấp điện, Quy trình kiểm định Cấp điện, ký hiệu QTKĐ-04.
- Chống sét van, Quy trình kiểm định Chống sét van, ký hiệu QTKĐ-05.
- Sào cách điện, Quy trình kiểm định Sào cách điện, ký hiệu QT 06.

2. Số đăng ký: 20/2019/GCNHĐKD.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định ✓
An toàn Việt Nam ;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, ATMT, Hồ sơ.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Hoàng Quốc Vượng

BỘ CÔNG THƯƠNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 34 TT2 Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Mã số đăng ký chứng nhận: 29/2019/GCNĐĐK-BCT

**ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH
KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG
PHẠM VI KIỂM ĐỊNH:**

Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm đối tượng kiểm định:

TT	Tên đối tượng kiểm định (Theo phân loại tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương)
1	Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar); Bình chịu áp lực; Hệ thống đường ống dẫn hơi và nước nóng
2	Bồn chứa LPG; Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại; Hệ thống nạp/Trạm nạp LPG; Hệ thống cung cấp/ Trạm cấp LPG

(Theo Quyết định số 3 0 7 6 /QĐ-BCT ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động)

Ngày cấp: 25 tháng 11 năm 2020

Ngày hết hiệu lực: 11 tháng 12 năm 2024

Cấp lần thứ: 02./.

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2020

TUQ. BỘ TRƯỞNG

CỤC TRƯỞNG

**CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN
VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP**



Tô Xuân Bảo

BỘ CÔNG THƯƠNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3 0 7 6/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động
kiểm định kỹ thuật an toàn lao động**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến các điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BCT ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 37/2018/TT-BCT ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về quản lý an toàn và kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam, cụ thể:

BỘ CÔNG THƯƠNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

2

1. Địa chỉ: Số 34 TT2 Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

2. Phạm vi kiểm định: Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

3. Số Giấy chứng nhận: 29/2019/GCNĐDK-BCT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 11 tháng 12 năm 2024, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3662/QĐ-BCT ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Điều 3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam có trách nhiệm thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương theo phạm vi kiểm định được cấp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, ATMT.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN
VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP**



Tổ Xuân Bảo

BỘ CÔNG THƯƠNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

3

PHỤ LỤC

PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3 0 7 6 /QĐ-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên đối tượng kiểm định (Theo phân loại tại Thông tư số 09/2017/TT-BCT)	Ghi chú
1	- Nồi hơi công nghiệp (áp suất trên 16 bar). - Bình chịu áp lực. - Hệ thống đường ống dẫn hơi và nước nóng.	Thuộc nhóm B Thông tư số 09/2017/TT-BCT
2	- Bồn chứa LPG. - Đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại. - Hệ thống nạp/Trạm nạp LPG. - Hệ thống cung cấp/Trạm cấp LPG.	Thuộc nhóm C Thông tư số 09/2017/TT-BCT



BỘ XÂY DỰNG
HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
--------------------	--



GIẤY CHỨNG NHẬN

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Mã số đăng ký chứng nhận: CNATXD - 18.0010

**ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

PHẠM VI KIỂM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Quyết định số 1122/QĐ-BXD ngày 06/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Ngày cấp: 06 tháng 11 năm 2023

Ngày hết hiệu lực: 06 tháng 11 năm 2028

Cấp lần thứ: II

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC
VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG



Phạm Minh Hà

BỘ XÂY DỰNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4122/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quản lý môi trường lao động; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản thẩm định điều kiện gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam ngày 30/10/2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam, cụ thể:

1. Địa chỉ Trụ sở chính: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
2. Phạm vi thực hiện kiểm định (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).
3. Số đăng ký chứng nhận: CNATXD - 18.0010.

✓

BỘ XÂY DỰNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Công ty TNHH MTV Tư vấn và Kiểm định an toàn Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Tường Văn (để b/c);
- Bộ LĐTĐBXH (thay b/c);
- Bộ phận một cửa - BXD (để t/h);
- Lưu: VT, GD.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC GIÁM ĐỊNH NHÀ NƯỚC
VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG



[Handwritten signature]
Phạm Minh Hà

BỘ XÂY DỰNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

Phụ lục

PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4122/QĐ-BXD ngày 06 / 11 /2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
1	Cần trục tháp	
2	Máy vận thăng sử dụng trong thi công xây dựng	
3	Sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng	
4	Hệ thống cốp pha trượt	
5	Cần phân phối bê tông độc lập	
6	Máy khoan, máy ép cọc, máy đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng công trình	

Au



BỘ GIAO THÔNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 00135/21CN.TCKĐ

GIẤY CHỨNG NHẬN

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN
VIỆT NAM

Địa chỉ: số 34 TT2, KĐT mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Mã số đăng ký chứng nhận: **VR-072-TN02**

ĐƯỢC CHỨNG NHẬN CÓ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

PHẠM VI KIỂM ĐỊNH ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN:

Chi tiết tại Quyết định số: **234/QĐ-ĐKVN** ngày **22 tháng 02 năm 2021**

Ngày cấp: **22 tháng 02 năm 2021**

Ngày hết hiệu lực: **22 tháng 02 năm 2026**

Cấp lần thứ: **01**

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Vũ Hải

VRCN: 0174302

BỘ GIAO THÔNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Số: 234/QĐ-ĐKVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động
kiểm định kỹ thuật an toàn lao động**

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Quyết định số 2836/QĐ-BGTVT, ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Xét văn bản đề nghị số 567/ĐKVN-HĐTĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng thẩm định tổ chức đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và sát hạch nghiệp vụ kiểm định viên kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực dùng trong giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho Công ty TNHH MTV tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam, cụ thể:

1. Địa chỉ trụ sở chính: số 34 TT2, KĐT mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận VII Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

2. Mã số đăng ký chứng nhận: VR-072-TN02

Điều 2. Phạm vi thực hiện kiểm định của tổ chức nêu tại Điều 1 được ghi trong Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Công ty TNHH MTV tư vấn và kiểm định an toàn Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, CN.



Nguyễn Vũ Hải

BỘ GIAO THÔNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

VR-072-TN02

PHỤ LỤC

PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 234/QĐ-ĐKVN ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam)

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
I.	Thiết bị xếp dỡ	
I.1	Thiết bị xếp dỡ trên phương tiện đường bộ	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích, búa đóng cọc	
2	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
3	Sàn nâng, tời nâng hàng hoặc người	
4	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
5	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	
I.2	Thiết bị xếp dỡ dùng trong cảng hàng không, cảng thủy, cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu thủy, phương tiện đường sắt	
1	Cần trục ô tô, cần trục bánh lốp, cần trục bánh xích, cần trục tháp, cần trục chân đế	
2	Cầu trục lặn, cầu trục treo	
3	Cổng trục, bán cổng trục	
4	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
5	Xe tời điện chạy trên ray	
6	Palăng kéo tay, tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
7	Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng	
8	Xe nâng hàng dùng động cơ có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên	
9	Xe nâng người: Xe nâng người tự hành, xe nâng người sử dụng cơ cấu truyền động thủy lực, xích truyền động bằng tay nâng người lên cao quá 2m	



BỘ GIAO THÔNG

HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

VR-072-TN02

STT	Tên đối tượng kiểm định	Ghi chú
10	Thang máy	
11	Thang cuốn; băng tải chở người	
II.	Thiết bị áp lực trên phương tiện đường bộ	
1	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh)	
2	Bồn, bể (xi téc), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí hóa lỏng, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén hoặc các chất lỏng có áp suất làm việc cao hơn 0,7 bar hoặc chất lỏng hay chất rắn dạng bột không có áp suất nhưng khi tháo ra dùng khí có áp suất cao hơn 0,7 bar	





5. NĂNG LỰC CON NGƯỜI

ĐỘI NGŨ KIỂM ĐỊNH VIÊN, HIỆU CHUẨN VIÊN VÀ GIẢNG VIÊN HUẤN LUYỆN

Công ty chúng tôi có đội ngũ kiểm định viên, hiệu chuẩn viên đều là các kỹ sư hàng đầu và đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, điện, điện tử, nhiệt lạnh. VINASAFE luôn chú trọng đến việc nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất của các kiểm định viên với hi vọng mang đến dịch vụ kiểm định khách quan, trung thực và chính xác nhất.

Đội ngũ giảng viên huấn luyện của VINASAFE đều là Kỹ Sư, Thạc Sĩ, Tiến Sĩ, Bác Sĩ, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn hóa chất, huấn luyện sơ cứu, cấp cứu. Ngoài ra công ty còn có các cộng tác viên là chuyên gia có trình độ, kinh nghiệm cộng tác lâu năm tại Bộ Lao Động Thương Binh & Xã Hội có khả năng truyền đạt hấp dẫn dễ hiểu giúp học viên nắm được những nội dung cơ bản nhất.





6. NĂNG LỰC THIẾT BỊ



1. THIẾT BỊ ĐIỆN

Máy đo điện trở tiếp đất



Máy đo điện trở cách điện



Máy đo điện trở một chiều cuộn dây



Bộ thử cao áp 100KV



Máy đo tỉ số biến thiên



Thiết bị đo điện trở đất, điện trở suất



Ampe kìm



Thiết bị đo mạch vòng



2. THIẾT BỊ ĐỘ DÀI

Máy đo khoảng cách	Thước lá	Panme
		
Thước cặp	Bộ căn mẫu Song Phẳng CCX 0	
		
Dưỡng đo khe hở	Bộ kính song phẳng	
		
Thiết bị đo tốc độ vòng	Thước cuộn	
		

3. THIẾT BỊ KHỐI LƯỢNG

Bộ quả cân chuẩn M1 (50g-20.000 g)	Bộ quả cân F1,F2	Bộ quả cân E2
		
Cân treo móc cầu (10Kg - 10000Kg)	Lực kế (20T - 50T - 150T)	Cân so sánh
		
Xy lanh thủy lực 80 tấn		
		

4. THIẾT BỊ ÁP SUẤT

Bộ áp kế chuẩn CCX 0,05



Bộ áp kế chuẩn CCX 0,2



Thiết bị tạo áp suất 1000 bar



Bơm tay tạo áp 700 bar



Bơm điện tạo áp 100 bar



Bơm điện tạo áp 40 bar



5. THIẾT BỊ NHIỆT ĐỘ

Lò chuẩn nhiệt độ



Tủ vi khí hậu



Thiết bị đo nhiệt độ



Nhiệt kế hiển thị số



Nhiệt ẩm kế



Nhiệt kế tự ghi



6. THIẾT BỊ KIỂM TRA KHÔNG PHÁ HỦY

**Thiết bị kiểm tra không phá hủy
bằng phương pháp siêu âm**



**Thiết bị kiểm tra không phá hủy
bằng phương pháp từ tính**



**Thiết bị kiểm tra không phá hủy
bằng phương pháp thẩm thấu**



**Thiết bị kiểm tra cáp thép
bằng phương pháp từ tính**



Thiết bị đo chiều dày kim loại



Thiết bị đo chiều dày lớp phủ



7. THIẾT BỊ KHÁC

Thiết bị nội soi công nghiệp	Thiết bị dò khí gas	Thiết bị đo độ ồn
		
Thiết bị đo cường độ ánh sáng	Thiết bị đo từ trường	Thiết bị đo tốc độ gió
		
Bộ chỉ thị thời gian		Máy kính vĩ
		

8. CÁC THIẾT BỊ PHỤ TRỢ

Maní 150 tấn



Maní 55 tấn



Maní 17 tấn



Maní 8,5 tấn



Khung thử tải



CÁC THIẾT BỊ PHỤC VỤ HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

STT	TÊN MÁY MÓC THIẾT BỊ	HÌNH THỨC SỞ HỮU	
		SỞ HỮU	ĐI THUÊ
1	Máy tính xách tay	X	
2	Máy in, Máy photo, Máy scan	X	
3	Máy chiếu	X	
4	Loa	X	
5	Mic	X	
6	Bảng trình chiếu	X	
7	Bàn + Ghế phục vụ công tác giảng dạy	X	
8	Ma nơ canh phục vụ công tác giảng dạy	X	
9	Các thiết bị phục vụ sơ cấp cứu	X	

Việc huấn luyện an toàn cho người lao động là một trong những biện pháp quan trọng nhất để giảm thiểu rủi ro, chi phí và đảm bảo an toàn cho sản xuất.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN AN TOÀN:

- Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ người vận hành máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ.
- Đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nhân cơ khí, điện, hàn áp lực.
- Bảo vệ cơ cấu truyền động.
- Sát hạch, cấp chứng chỉ thợ hàn.
- An toàn chung.

CÁC THIẾT BỊ PHỤC VỤ HUẤN LUYỆN AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG



Tên Doanh Nghiệp	Địa chỉ/ Dự án	Nội dung thực hiện
Nhà máy Vigacera Thái Bình	X. Đông Anh, H. Tiền Hải, Thái Bình	Kiểm định KTAT nồi hơi, đường ống dẫn khí, Palăng, xe nâng hàng
Công ty TNHH MTV cơ khí đóng tàu Vinacomin	KCN Cái Lân Mở Rộng - Tp. Hạ Long- Quảng Ninh	Kiểm định KTAT bình khí nén, Máy trục, xe nâng hàng, Pa lăng
Công ty CP cơ khí xây dựng công trình giao thông 810	Đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Kiểm định KTAT thiết bị chuyên dùng
Công ty CP cơ khí xây dựng số 4	Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội	Kiểm định KTAT máy trục
Công ty TNHH Lotte Coralis VN	Phòng 3854, Tầng 38, Lotte Centre Hà Nội, số 54 đường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kiểm định KTAT thang máy
Công ty TNHH Si Flex Việt Nam	Lô A, khu Công nghiệp Quang Châu, Huyện Việt Yên, Bắc Giang	Kiểm định KTAT bình khí nén
Công Ty CP Eurowindow	Số 2 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội	- Kiểm định KTAT sàn nâng - Huấn luyện ATVSLĐ cho người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ
Công ty CP bê tông Hà Thanh	Lô 1-A2 đường 23B xã Tiên Dương, H. Đông Anh, Tp. Hà Nội	Kiểm định KTAT bình khí nén Đo đặc, kiểm tra hệ thống chống sét văn phòng, nhà xưởng
Công ty CP dầu thực vật Quang Minh	Lương Hội, TT. Lương Bằng, Kim Động, Hưng Yên	Kiểm định KTAT bình khí nén Đo đặc, kiểm tra hệ thống chống sét văn phòng, nhà xưởng
Công ty TNHH suncall Technology Việt Nam	Lô H1 KCN Thăng Long, Hà Nội	Huấn luyện, đào tạo ATVSLĐ cho người quản lý Kiểm định bình khí nén, hệ thống lạnh, xe nâng hàng, cầu trục, hệ thống đường ống, pa lăng
Công ty CP thủy điện Trường Phú	Nhà máy thủy điện AlinB1	Kiểm định KTAT Palăng

Tên Doanh Nghiệp	Địa chỉ/ Dự án	Nội dung thực hiện
Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh	Bồ Sơn- Võ Cường- Tp.Bắc Ninh	Kiểm định KTAT bình khí nén, nồi hơi, hệ thống sắc thuốc
Công ty TNHH Kido Hà Nội	Đường D1, khu D, CN phố nổi A, Văn Lâm, Hưng Yên	Huấn luyện, đào tạo ATVSLĐ cho người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ
Chi nhánh Công ty TNHH nước giải khát Coca-Cola Việt Nam tại Hà Nội	Km 17 Quốc lộ 1A Duyên Thái, Thường Tín, Hà Nội	Huấn luyện ATVSLĐ cho người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ
Ban quản lý dự án- Công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển nhân lực Phúc Khánh	Dự án: Đường ống áp lực và thiết bị cơ khí thủy công trong hầm thuộc dự án Thủy Điện Nam Tha 3	Kiểm tra siêu âm
Công ty CP thủy điện Văn Hồng	Xóm Dải, Xã Bắc Phong, Huyện Cao Phong, Hòa Bình	Kiểm tra siêu âm
Cục kỹ thuật quân chủng PK- KQ	Dự án: Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng BDKT kho K286 và kho K312/CKT/QC PK-KQ	Kiểm tra siêu âm, từ tính, thẩm thấu
Công ty TNHH công nghiệp Hạ Long	Dự án: Nhà máy kinh tiết kiệm năng lượng cao CFG công suất 2×600 tấn/ ngày	Kiểm tra siêu âm, từ tính tại xưởng
Công ty TNHH thủy điện Nậm ban 2	Nhà máy thủy điện nậm ban 2, X. Nậm ban, H. Nậm Nhùn, T. Lai Châu	Kiểm định KTAT cầu trục, kiểm tra siêu âm
Công ty CP nhà thép SBC Việt Nam	Theo các dự án của công ty	Kiểm tra siêu âm, từ tính
CÔNG TY TNHH JAPFA COMFEED VIỆT NAM	Thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn Hiệu chuẩn thiết bị đo lường
CÔNG TY CỔ PHẦN TAKAO VIỆT NAM	Lô B6, Khu Công nghiệp Trung Hà, Xã Dân Quyền, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ	Kiểm định thiết bị an toàn Hiệu chuẩn thiết bị đo lường

Tên Doanh Nghiệp	Địa chỉ/ Dự án	Nội dung thực hiện
Công ty CP Xây dựng và Thương Mại Lam Sơn	Nhà máy thủy điện Nậm Hồng 1	Siêu âm đường ống áp lực
Công ty CP đầu tư xây dựng Thủy Điện Nậm Hồng	Nhà máy thủy điện Nậm Hồng 2	Siêu âm đường ống áp lực
Công ty CP Thủy Điện Nậm PIA	Nhà máy thủy điện Nậm Pía	Siêu âm đường ống áp lực
Công ty TNHH cơ khí cầu trục Thánh Khởi	Dự án đường sắt đô thị Hà Nội tuyến Cát Linh - Hà Đông	Kiểm tra siêu âm
Viện nghiên cứu cơ khí	Nhà máy in tiền quốc gia	Kiểm tra siêu âm
Công Ty TNHH Điện Nghi Sơn 2	Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn 2	Kiểm định thiết bị
Tập đoàn điện lực Việt Nam	Yên phụ	Trạm cải tạo 110kv
TẬP ĐOÀN PRIME (Prime Đại Việt, Prime Ngói Việt, Prime Trường Xuân, Prime Vĩnh Phúc, Prime Tiên Phong, Prime Yên Bình, Prime Phổ Yên)	Vĩnh Phúc, Thái Nguyên	Kiểm định thiết bị an toàn Hiệu chuẩn thiết bị đo lường
CÔNG TY TNHH TIPACK VIỆT NAM	Lô C2, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Hương Canh, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn
CÔNG TY TNHH COMPAL (VIỆT NAM)	Khu công nghiệp Bá Thiện- Thị trấn Bá Hiến- Huyện Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động
CÔNG TY TNHH COMPAL WISE ELECTRONIC VIỆT NAM	Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động
CÔNG TY TNHH KCI VINA	Lô CN06-8, KCN Bình Xuyên 2, Thị trấn Bá Hiến, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động
CÔNG TY TNHH YOUNG POONG ELECTRONICS VINA	Lô CN06, Khu công nghiệp Bình Xuyên II, Thị trấn Bá Hiến, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc	Kiểm định thiết bị an toàn





THANK YOU





COMPANY PROFILE

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VIỆT NAM

VIET NAM SAFETY INSPECTION CONSULTANT ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Địa chỉ: Số 34 TT2, Khu đô thị mới Đại Kim,
Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

ĐT : 043 5402 559/ 043 5402 558

Email: Vinasafe.vns@gmail.com **Website:** Vinasafe.vn